

*Đak Đoa, ngày 16 tháng 6 năm 2020*

Số: 21/2020/QĐST-DS

## QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 6 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 142/2019/TLST-DS ngày 19 tháng 11 năm 2019.

### XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

### QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà **Lê Thị N**, sinh năm 1963.

Địa chỉ: thôn N, xã N, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

- *Bị đơn*: Vợ chồng anh **Trần Ngọc D**, sinh năm 1985, chị **Nguyễn Thị Thúy H**, sinh năm 1988.

Địa chỉ: thôn M, xã N, huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

Chị Nguyễn Thị Thúy H đã có văn bản ủy quyền cho anh Trần Ngọc D tham gia tố tụng (*Văn bản ủy quyền được văn phòng Công chứng Hồ Phi Hùng, tỉnh Thừa Thiên Huế lập ngày 06/6/2020*).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

**2.1. Về khoản nợ**: Vợ chồng anh Trần Ngọc D, chị Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho bà Lê Thị N 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

**2.2. Cam kết thời hạn trả nợ như sau**: Trong thời hạn 02 (Hai) tháng, kể từ ngày 08/6/2020 đến hết ngày 08/8/2020, vợ chồng anh Trần Ngọc D, chị Nguyễn Thị Thúy H phải trả cho bà Lê Thị N 150.000.000 đồng (Một trăm năm mươi triệu đồng).

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày

có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

**2. 3. Về án phí:** Mức án phí dân sự sơ thẩm về hòa giải thành là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng).

- Vợ chồng anh Trần Ngọc D, chị Nguyễn Thị Thúy H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 3.750.000 đồng (Ba triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Vợ chồng anh Trần Ngọc D, chị Nguyễn Thị Thúy H chưa nộp án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Lê Thị N không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho bà Lê Thị N 5.250.000 đồng (Năm triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0005255 ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đak Đoa, tỉnh Gia Lai.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Đak Đoa;
- Chi cục THADS huyện Đak Đoa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**(Đã ký)**

**Đào Minh Chính**